

Số: 2641/KH-UBND

Mường Tè, ngày 31 tháng 12 năm 2021

**KẾ HOẠCH
Cải cách hành chính huyện Mường Tè năm 2022**

Căn cứ Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030; Kế hoạch số 4345/KH-UBND ngày 23/12/2021 của UBND tỉnh Lai Châu về cải cách hành chính tỉnh Lai Châu năm 2022; Kế hoạch số 71-KH/HU ngày 02/7/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện về thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TU ngày 20/5/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 2592/KH-UBND ngày 29/12/2021 của UBND huyện Mường Tè về cải cách hành chính huyện Mường Tè giai đoạn 2021-2030, Ủy ban nhân dân huyện Mường Tè xây dựng Kế hoạch cải cách hành chính huyện Mường Tè năm 2022 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Đảm bảo triển khai có hiệu quả, đồng bộ Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030 của Chính phủ, của tỉnh, của huyện. Trong đó, chú trọng cải cách thủ tục hành chính, đẩy mạnh thực hiện, cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 để nâng cao chất lượng dịch vụ hành chính công; cải cách tổ chức bộ máy gắn với tinh giản biên chế, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức nhất là đội ngũ cán bộ chủ chốt đủ bản lĩnh, phẩm chất, năng lực và uy tín, dám nghĩ, dám làm, ngang tầm nhiệm vụ; ứng dụng có hiệu quả công nghệ thông tin để cải tiến phương thức, lề lối làm việc và nâng cao năng lực điều hành, quản lý của cơ quan nhà nước gắn với xây dựng Chính quyền điện tử, Chính quyền số; cải thiện môi trường đầu tư và kinh doanh, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của huyện.

2. Yêu cầu

- Công tác cải cách hành chính phải được thực hiện đồng bộ, toàn diện trên các nội dung, lĩnh vực trong đó xác định nhiệm vụ trọng tâm, trọng điểm đồng thời gắn kết chặt chẽ với cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh.

- Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp, đồng thời nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính của cơ quan, đơn vị.

- Các nhiệm vụ cải cách hành chính phải cụ thể theo từng lĩnh vực cải cách, xác định kết quả cần đạt được, mốc thời gian hoàn thành, phân công rõ trách nhiệm cơ quan chủ trì và cơ quan phối hợp chịu trách nhiệm thực hiện.

- Bộ trí đủ nguồn lực và có các giải pháp triển khai cụ thể để đảm bảo tính thực tiễn, khả thi của Kế hoạch.

II. MỘT SỐ CHỈ TIÊU CHỦ YẾU TRONG NĂM 2022

1. Tối thiểu 30% số cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn được kiểm tra cải cách hành chính, kết hợp kiểm tra tổ chức bộ máy, kỷ luật, kỷ cương trong năm 2022.

2. 100% UBND các xã, thị trấn được đánh giá, xếp loại Chỉ số cải cách hành chính.

3. 100% các văn bản quy phạm pháp luật đã ban hành được kiểm tra, rà soát để kịp thời phát hiện và xử lý các quy định chồng chéo, mâu thuẫn, trái pháp luật, hết hiệu lực hoặc không còn phù hợp.

4. Hoàn thành việc số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính đang còn hiệu lực và có giá trị sử dụng thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp huyện, cấp xã đạt tỷ lệ tối thiểu tương ứng là 20%, 15% để đảm bảo việc kết nối, chia sẻ dữ liệu trong giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử.

5. Tối thiểu 30% thủ tục hành chính có yêu cầu nghĩa vụ tài chính, được triển khai thanh toán trực tuyến, trong số đó, tỷ lệ giao dịch thanh toán trực tuyến đạt từ 10% trở lên.

6. Tăng tối thiểu 10% thủ tục hành chính của cấp huyện, cấp xã có đủ điều kiện, được cung cấp trực tuyến mức độ 3 và 4; Triển khai theo chỉ đạo của tinh thực hiện dịch vụ công trực tuyến được tích hợp, cung cấp trên Công dịch vụ công Quốc gia. Tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến mức độ 3 và 4 trên tổng số hồ sơ đạt tối thiểu 20% trở lên.

7. 40% hồ sơ công việc tại cấp huyện và 30% hồ sơ công việc tại cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (không bao gồm hồ sơ xử lý công việc có nội dung mật).

III. NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

1. Công tác chỉ đạo điều hành

- Thực hiện xây dựng, ban hành Kế hoạch cải cách hành chính hằng năm và tổ chức thực hiện Kế hoạch đạt các yêu cầu về mục tiêu, nhiệm vụ đã đề ra trong Kế hoạch.

- Thực hiện chế độ thông tin báo cáo CCHC định kỳ đảm bảo kịp thời và đầy đủ các nội dung theo quy định.

- Tổ chức tự đánh giá, chấm điểm để xác định Chỉ số CCHC của huyện; tổ chức đánh giá, chấm điểm để xác định Chỉ số CCHC của UBND cấp xã nhằm đánh giá thực chất, khách quan, minh bạch, hiệu quả, chính xác kết quả thực hiện nhiệm vụ CCHC của các cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền CCHC được triển khai đa dạng dưới nhiều hình thức khác nhau, đẩy mạnh tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng. Duy trì và cập nhập thường xuyên các thông tin, văn bản chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh, của huyện trên Trang thông tin điện tử huyện.

- Tăng cường công tác kiểm tra công vụ, kỷ cương, kỷ luật hành chính; kiểm tra công tác cải cách hành chính của các cơ quan, đơn vị, UBND cấp xã tối thiểu 30% cơ quan, đơn vị, địa phương. Kiểm soát chặt chẽ hoạt động của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện, cấp xã.

2. Cải cách thể chế

- Nâng cao tính chủ động, hiệu quả trong công tác xây dựng, ban hành quy phạm pháp luật; quy định rõ trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị trong việc xây dựng và thực hiện văn bản quy phạm pháp luật được ban hành.

- Tích cực đổi mới, đa dạng các phương pháp tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật đảm bảo phù hợp với từng nhóm đối tượng, từng địa bàn, địa phương phù hợp đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước.

- Tạo điều kiện thuận lợi cho Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội; tổ chức chính trị - xã hội nghề nghiệp... thực hiện phản biện các chương trình, đề án, kế hoạch, dự án phát triển kinh tế - xã hội và dự thảo văn bản quy phạm pháp luật của địa phương; lấy ý kiến của nhân dân và đối tượng bị điều chỉnh trước khi ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

- Tăng cường công tác kiểm tra, tự kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật theo đúng thẩm quyền. Thực hiện rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật theo quy định, kịp thời phát hiện, xử lý những văn bản có nội dung mâu thuẫn, chồng chéo, không phù hợp với quy định của cơ quan nhà nước cấp trên và tình hình thực tiễn địa phương nhằm xây dựng một hệ thống pháp luật hoàn thiện, thống nhất, đồng bộ.

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn huyện. Tăng cường hướng dẫn, đôn đốc các đơn vị, UBND cấp xã thực hiện công tác theo dõi thi hành pháp luật theo các nội dung thi hành pháp luật thuộc ngành, lĩnh vực và địa phương theo quy định.

3. Cải cách thủ tục hành chính

- Đảm bảo kết nối và chia sẻ dữ liệu với các Cơ sở dữ liệu Quốc gia theo yêu cầu, ý kiến chỉ đạo của cơ quan có thẩm quyền phục vụ xác thực, định danh điện tử và cắt giảm, đơn giản hóa hồ sơ, giấy tờ công dân, doanh nghiệp trong giải quyết TTHC tại Bộ phận Một cửa các cấp.

- Công khai kịp thời tất cả các quyết định công bố TTHC tại Bộ phận Một cửa huyện, trên Trang thông tin điện tử của huyện để tổ chức, công dân dễ hiểu, dễ thực hiện

- Triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án đổi mới thực hiện cơ chế một

cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn huyện theo (Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27 tháng 3 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ).

- Đẩy mạnh phân cấp trong giải quyết thủ tục hành chính theo hướng cấp nào sát cơ sở, sát Nhân dân nhất thì giao cho cấp đó giải quyết, đảm bảo nguyên tắc quản lý ngành, lãnh thổ, không để tình trạng nhiều tầng nấc, kéo dài thời gian giải quyết và gây nhũng nhiễu, tiêu cực, phiền hà cho Nhân dân.

- Tổ chức triển khai quy trình số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC tại UBND huyện và UBND các xã, thị trấn.

- Tăng cường công tác kiểm tra, hướng dẫn và đôn đốc các cơ quan, ban, ngành huyện; UBND các xã, thị trấn trong tổ chức thực hiện các nội dung, nhiệm vụ cải cách thủ tục hành chính, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông.

4. Cải cách tổ chức bộ máy

- Tiếp tục triển khai rà soát, sắp xếp, tinh gọn bộ máy tổ chức các cơ quan, đơn vị, giảm đầu mối tổ chức trung gian, khắc phục triệt để sự trùng lắp, chồng chéo chức năng, nhiệm vụ, đảm bảo nguyên tắc một tổ chức có thể đảm nhiệm nhiều việc, nhưng một việc chỉ do một tổ chức chủ trì và chịu trách nhiệm chính.

- Ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các cơ quan, tổ chức, đơn vị sau khi có hướng dẫn của tỉnh, bộ, ngành, trung ương.

- Thực hiện sắp xếp, bố trí số lượng cấp phó các cơ quan, đơn vị đảm bảo theo quy định.

- Tăng cường công tác kiểm tra việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức bộ máy và biên chế của các cơ quan, đơn vị.

5. Cải cách chế độ công vụ

- Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, đạo đức công vụ trong hoạt động công vụ, đặc biệt là người đứng đầu. Chỉ đạo các cơ quan, ban, ngành, UBND các xã, thị trấn thực hiện nghiêm túc việc đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức theo kết quả thực hiện nhiệm vụ và gắn với vị trí việc làm, thông qua công việc, sản phẩm cụ thể, gắn đánh giá với việc bình xét các phong trào thi đua và hình thức khen thưởng.

- Tiếp tục thực hiện các quy định về cán bộ, công chức, viên chức, người lao động đảm bảo đầy đủ chế độ, chính sách cho cán bộ, công chức, viên chức.

- Tiếp tục rà soát đề nghị UBND tỉnh tuyển dụng công chức cấp huyện; tổ chức tuyển dụng công chức cấp xã và tuyển dụng viên chức còn thiếu đảm bảo vị trí việc làm theo quy định; tổ chức xét bổ nhiệm và xếp lương cho giáo viên giảng dạy trong trường Mầm non và giáo dục phổ thông.

- Tiếp tục thực hiện đào tạo, bồi dưỡng cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo vị trí việc làm và yêu cầu phát triển của huyện.

6. Cải cách tài chính công

- Tăng cường công tác chỉ đạo, nâng cao trách nhiệm người đứng đầu xác định rõ kết quả đối với từng nhiệm vụ, gắn với trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị, lãnh đạo đơn vị và công chức, viên chức được giao nhiệm vụ. Trên cơ sở đó thường xuyên đôn đốc, kiểm tra đánh giá kết quả thực hiện để chấn chỉnh kịp thời, hạn chế, thiếu sót.

- Triển khai kịp thời các văn bản về chế độ chính sách tài chính theo đúng quy định của pháp luật và phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

- Tăng cường công tác kiểm soát đối với cơ quan hành chính; nâng cao trách nhiệm, hiệu quả sử dụng tài sản, kinh phí từ ngân sách nhà nước; thực hiện dân chủ, công khai, minh bạch về tài chính công; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

7. Xây dựng Chính quyền điện tử, Chính quyền số

- Tổ chức thực hiện kế hoạch phát triển chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng từ huyện đến các xã, thị trấn.

- Xây dựng phát triển Chính quyền điện tử bảo đảm gắn kết chặt chẽ giữa ứng dụng công nghệ thông tin với cải cách hành chính.

- Hệ thống một cửa điện tử phục vụ người dân, doanh nghiệp; triển khai kết nối Mạng truyền số liệu chuyên dùng của các cơ quan Đảng, Nhà nước đến các hệ thống mạng của các cơ quan trong huyện.

- Kết nối liên thông với nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia (NGSP) theo các văn bản chỉ đạo của tỉnh, nhằm kết nối, chia sẻ thông tin, dữ liệu để khai thác, sử dụng.

- Chuẩn hóa, điện tử hóa quy trình nghiệp vụ xử lý hồ sơ trên mạng, biểu mẫu, chế độ báo cáo; thực hiện số hóa hồ sơ, lưu trữ hồ sơ công việc điện tử của các cơ quan nhà nước theo quy định.

- Triển khai các kênh tương tác trực tuyến để người dân tham gia, giám sát hoạt động xây dựng, thực thi chính sách, pháp luật, ra quyết định của cơ quan nhà nước theo kế hoạch, chỉ đạo của tỉnh.

IV. NỘI DUNG KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CCHC NĂM 2022

(Có biểu chi tiết nhiệm vụ trọng tâm theo phụ lục I kèm theo)

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Nội vụ

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu UBND huyện chỉ đạo, theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra các cơ quan, đơn vị thực hiện Kế

hoạch đảm bảo chất lượng, hiệu quả, đúng yêu cầu, tiến độ; tổng hợp báo cáo tình hình thực hiện Kế hoạch; đề xuất các giải pháp đẩy mạnh triển khai thực hiện các nhiệm vụ trong Kế hoạch; tổ chức đánh giá chấm điểm Chỉ số CCHC của UBND các xã, thị trấn.

- Chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan tham mưu, triển khai các nội dung về cải cách tổ chức bộ máy hành chính; cải cách chế độ công vụ và công tác tuyên truyền về CCHC.

- Tham mưu UBND huyện các văn bản chỉ đạo, điều hành; tổng hợp, xây dựng các loại báo cáo định kỳ CCHC trong năm 2022 gửi Sở Nội vụ.

2. Văn phòng HĐND - UBND huyện

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu giúp UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện thực hiện các nhiệm vụ thuộc lĩnh vực cải cách thủ tục hành chính; thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông; việc tiếp nhận và xử lý phản ánh kiến nghị của tổ chức cá nhân về TTHC. Định kỳ và đột xuất tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện về UBND huyện.

- Chủ trì thực hiện việc số hóa kết quả giải quyết TTHC theo lộ trình hướng dẫn của tỉnh; phối hợp với Phòng Văn hóa và Thông tin huyện nâng cao tỷ lệ giải quyết hồ sơ TTHC mức độ 3, 4 và bưu chính công ích.

- Chỉ đạo bộ phận một cửa thực hiện có hiệu quả công tác giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông đảm bảo theo quy định. Thực hiện chặt chẽ các thủ tục hành chính giải quyết theo hình thức tại chỗ tại một cửa.

3. Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị thẩm định kinh phí thực hiện kế hoạch CCHC của huyện, tổng hợp và trình cấp có thẩm quyền quyết định.

- Chủ trì, tổ chức thực hiện cải cách hành chính lĩnh vực tài chính công với các nhiệm vụ theo quy định.

4. Phòng Tư pháp huyện

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu giúp UBND huyện thực hiện các nhiệm vụ thuộc lĩnh vực về cải cách thể chế; trọng tâm công tác tham mưu xây dựng, ban hành và kiểm tra, rà soát các văn bản Quy phạm pháp luật.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan thực hiện tốt công tác tự kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật do UBND huyện ban hành và kiểm tra văn bản QPPL do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp huyện ban hành. Trong quá trình thực hiện kiểm tra, nếu phát hiện văn bản không đảm bảo theo quy định, kịp thời kiến nghị, đề xuất cơ quan có thẩm quyền xử lý theo quy định của pháp luật.

- Đăng tải các văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân và UBND huyện lên Trang thông tin điện tử huyện ngay sau khi nhận được văn bản nhằm bảo đảm tính công khai, minh bạch của hệ thống pháp luật và tạo thuận lợi cho công dân, tổ chức, doanh nghiệp tiếp cận, thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật.

5. Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện

Chủ trì tham mưu UBND huyện về đổi mới tổ chức, quản lý, nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực giáo dục công.

6. Phòng Văn hóa - Thông tin huyện

- Chủ trì tham mưu thực hiện nội dung Xây dựng chính phủ điện tử, Chính phủ số; công tác thông tin tuyên truyền về công tác CCHC; phối hợp tuyên truyền nâng tỷ lệ giải quyết hồ sơ TTHC mức độ 3, 4 và bưu chính công ích tại Bộ phận Một cửa huyện; Bộ phận tiếp nhận và Trả kết quả cấp xã”.

- Tham mưu đảm bảo hoạt động Trang thông tin điện tử huyện; phối hợp với Phòng Nội vụ, Trung tâm Văn hóa - Thể thao và Truyền thông trong công tác thông tin, tuyên truyền về CCHC.

7. Phòng Kinh tế - Hạ tầng huyện

Chủ trì theo dõi, hướng dẫn các cơ quan chuyên môn, UBND các xã, thị trấn duy trì và cải tiến hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước. Tham mưu nâng cao Chỉ số CCHC thuộc lĩnh vực phụ trách.

8. Trung tâm Văn hóa - Thể thao và Truyền thông huyện

Nâng cao chất lượng chuyên mục về CCHC; phối hợp với Phòng Nội vụ, Phòng Văn hóa và Thông tin nâng cao chất lượng công tác thông tin tuyên truyền về CCHC.

9. Các phòng, ban chuyên môn huyện

- Căn cứ chức năng nhiệm vụ được giao, tham mưu UBND huyện ban hành các văn bản quy phạm pháp luật đảm bảo đúng quy định, phù hợp với điều kiện thực tế của huyện, có tính khả thi cao.

- Chủ động xây dựng kế hoạch cải cách hành chính; xây dựng kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện giải quyết các TTHC thuộc lĩnh vực phụ trách đảm đúng quy trình, rút ngắn thời gian giải quyết.

10. UBND các xã, thị trấn

- Tổ chức triển khai kịp thời, có hiệu quả những chỉ tiêu, nhiệm vụ CCHC đã được giao tại kế hoạch.

- Ban hành kế hoạch CCHC nhà nước năm 2022 nhằm cụ thể hóa các chỉ tiêu, nhiệm vụ phù hợp với điều kiện thực tế của đơn vị đảm bảo đầy đủ nội dung theo quy định.

- Định kỳ, đột xuất báo cáo tiến độ thực hiện về UBND huyện (qua Phòng Nội vụ).

VI. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Đối với các nội dung là nhiệm vụ thường xuyên, các cơ quan, đơn vị, địa phương bố trí kinh phí hợp lý cho hoạt động CCHC phù hợp với tình hình thực tế của từng đơn vị.

2. Đối với một số nhiệm vụ trọng tâm của Kế hoạch này các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ chủ trì lập dự toán, phối hợp với Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện thẩm định, trình UBND huyện xem xét, quyết định.

Trên đây là Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước huyện Mường Tè năm 2022, trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương phản ánh kịp thời về Phòng Nội vụ để tổng hợp báo cáo UBND huyện xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ tỉnh Lai Châu;
- TT Huyện ủy;
- TT HĐND huyện;
- Đ/c Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Các phòng, ban, đơn vị thuộc UBND huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Trang Thông tin điện tử huyện;
- Lưu VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Đào Văn Khánh

PHỤ LỤC I

NỘI DUNG KẾ HOẠCH CÁI CÁCH HÀNH CHÍNH TRONG NĂM 2022

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số: 264/QH-UBND ngày 31/12/2021 của UBND huyện Mường Tè)

TT	1. Mục tiêu	2. Nhiệm vụ	3. Hoạt động	4. Kết quả/Sản phẩm	5. Cơ quan chủ trì	6. Cơ quan phối hợp	7. Thời gian hoàn thành
I	CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH (3 Mục tiêu; 6 nhiệm vụ; 8 Hoạt động)						
1	Mục tiêu 1: Công tác tuyên truyền được thực hiện kịp thời, thường xuyên, sáng tạo	Nhiệm vụ 1: Xây dựng Kế hoạch tuyên truyền cải cách hành chính Nhiệm vụ 2: Tuyên truyền CCHC trên Đài Truyền thanh huyện, trạm phát sóng các xã, thị trấn, băng zôn, khẩu hiệu...; trên trang thông tin điện tử huyện.	Hoạt động 1: Ban hành Kế hoạch tuyên truyền CCHC năm 2022 Hoạt động 2: Xây dựng các chuyên mục, tin bài... tuyên truyền về cải cách hành chính	Kế hoạch Tin, bài...	Phòng Nội vụ Phòng Văn hóa và Thông tin huyện; Trung tâm Văn hóa Thể thao và Truyền thông huyện	Các cơ quan có liên quan Các cơ quan, ban, ngành huyện; UBND các xã, thị trấn	Tháng 1-2 Trong năm
2	Mục tiêu 2: Chỉ số CCHC năm 2021 của huyện và các xã, thị trấn được triển khai kịp thời, đảm bảo chất lượng	Nhiệm vụ 3: Tổ chức đánh giá, chấm điểm để xác định Chỉ số CCHC các xã, thị trấn năm 2021 Nhiệm vụ 4: Phối hợp thực hiện điều tra xã hội học xác định Chỉ số CCHC của huyện Nhiệm vụ 5: Tổng hợp, họp Hội đồng thẩm định, công bố kết quả Chỉ số CCHC năm 2021 của UBND các xã, thị trấn	Hoạt động 3: Tự đánh giá chấm điểm Hoạt động 4: Thẩm định kết quả tự chấm điểm của các xã, thị trấn năm 2021 Hoạt động 5: Phối hợp thực hiện điều tra xã hội học Hoạt động 6: Tổng hợp chỉ số CCHC	Báo cáo tự đánh giá chấm điểm cấp huyện Các văn bản triển khai, hướng dẫn, đôn đốc	Phòng Nội vụ Phòng Nội vụ Phòng Nội vụ	Các cơ quan chuyên môn có liên quan Hội đồng thẩm định chỉ số CCHC của huyện Bưu điện huyện, các cơ quan, ban, ngành, UBND các xã, thị trấn	Trong năm 2022 (theo hướng dẫn của tỉnh) Quý I Theo Kế hoạch của tỉnh Tháng 3,4
3	Mục tiêu 3: Tối thiểu 30% số cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn được kiểm tra cải cách hành chính, kết hợp kiểm tra tổ chức bộ máy, kỷ luật, kỷ cương trong năm	Nhiệm vụ 6: Kiểm tra công tác cải cách hành chính năm 2022	Hoạt động 7: Ban hành Kế hoạch kiểm tra Hoạt động 8: Tổ chức kiểm tra cải cách hành chính, kiểm tra công vụ hàng năm đối với các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện	Kế hoạch kiểm tra của UBND huyện Thông báo kết luận kiểm tra, Báo cáo kết quả kiểm tra	Phòng Nội vụ Đoàn kiểm tra CCHC	Các cơ quan, ban, ngành huyện, UBND các xã, thị trấn Các cơ quan, ban, ngành, UBND các xã, thị trấn	Quý I Xong trước tháng 12/2022
II	CÁI CÁCH THẺ CHÉ (02 Mục tiêu; 02 Nhiệm vụ; 06 Hoạt động)						
1	Mục tiêu 1: Trên 95% các văn bản quy phạm pháp luật của huyện được ban hành đảm bảo đúng quy định và phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương		Hoạt động 1: Ban hành các văn bản QPPL trên địa bàn huyện đảm bảo đúng quy định và phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương	Nghị quyết, Quyết định	Hội đồng nhân dân, UBND các cấp	Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp huyện, cấp xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan	Trong năm
2	Mục tiêu 2: 100% các văn bản quy phạm pháp luật đã ban hành được kiểm tra, rà soát để kịp thời phát hiện và xử lý các quy định chồng chéo, mâu thuẫn, trái pháp luật, hết hiệu lực hoặc không còn phù hợp	Nhiệm vụ 1: Xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật của các cấp chính quyền trên địa bàn huyện, đảm bảo kịp thời, đúng trình tự thủ tục ban hành, phù hợp với quy định của cấp trên và tình hình thực tế của địa phương	Hoạt động 2: Rà soát văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân huyện và Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp xã	Kế hoạch, Báo cáo về công tác rà soát văn bản quy phạm pháp luật	Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp huyện	Phòng Tư pháp	Trong năm
			Hoạt động 3: Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật	Kế hoạch, Báo cáo về công tác kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật	Phòng Tư pháp	Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp huyện	Trong năm

TT	1. Mục tiêu	2. Nhiệm vụ	3. Hoạt động	4. Kết quả/Sản phẩm	5. Cơ quan chủ trì	6. Cơ quan phối hợp	7. Thời gian hoàn thành
		 Nhiệm vụ 1: Tổ chức, triển khai có hiệu quả công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật	Hoạt động 4: Tổ chức, triển khai có hiệu quả công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật	Kế hoạch, Báo cáo công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật	Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp huyện	Phòng Tư pháp	Trong năm
3	Mục tiêu 3: Theo dõi thi hành pháp luật	Nhiệm vụ 2: Thực hiện đầy đủ 03 hoạt động về theo dõi thi hành pháp luật theo quy định của Nghị định 59/2012/NĐ-CP ngày 23/7/2012 của Chính phủ; Nghị định 32/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của CP	Hoạt động 5: Thu thập thông tin về tình hình thi hành pháp luật Hoạt động 6: Thực hiện công tác kiểm tra tình hình thi hành pháp luật	Kế hoạch, Báo cáo công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật	Các cơ quan, ban, ngành, UBND cấp xã	Phòng Tư pháp	Trong năm
III	ÇÀI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH (4 Mục tiêu; 5 Nhiệm vụ; 5 Hoạt động)						
1	Mục tiêu 1: Hoàn thành số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính đang còn hiệu lực và có giá trị sử dụng thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp huyện, cấp xã đạt tỷ lệ tối thiểu tương ứng là 20%, 15% để đảm bảo việc kết nối, chia sẻ dữ liệu trong giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử.	Nhiệm vụ 1: Triển khai Đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính Nhiệm vụ 2: Tiếp nhận và giải quyết theo thẩm quyền các kiến nghị, phản ánh của tổ chức, cá nhân về TTTHC	Hoạt động 1: Thực hiện số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính Hoạt động 2: Tiếp nhận và giải quyết theo thẩm quyền các kiến nghị, phản ánh của tổ chức, cá nhân về TTTHC	Hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính	Các cơ quan, ban, ngành huyện; UBND các xã, thị trấn	Văn phòng HDND - UBND huyện. Các cơ quan đơn vị có liên quan	Trong năm
2	Mục tiêu 2: Tối thiểu 30% thủ tục hành chính có yêu cầu nghĩa vụ tài chính, được triển khai thanh toán trực tuyến, trong số đó, tỷ lệ giao dịch thanh toán trực tuyến đạt từ 10% trở lên	Nhiệm vụ 3: Ban hành văn bản chỉ đạo, điều hành của UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện	Hoạt động 3: Xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện và thực hiện kiểm thử thanh toán trực tuyến trên Công Dịch vụ, Hệ thống thông tin một cửa	Công khai danh mục TTTHC thực hiện thanh toán trực tuyến	Các cơ quan, ban, ngành, UBND các xã, thị trấn và các cơ quan đơn vị có liên quan	Văn phòng HDND - UBND huyện	Trong năm
3	Mục tiêu 3: Tăng tối thiểu 10% thủ tục hành chính của cấp huyện, cấp xã có đủ điều kiện, được cung cấp trực tuyến mức độ 3 và 4; Triển khai theo chỉ đạo của tỉnh thực hiện dịch vụ công trực tuyến được tích hợp, cung cấp trên Công dịch vụ công Quốc gia. Tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến mức độ 3 và 4 trên tổng số hồ sơ đạt tối thiểu 20% trở lên.	Nhiệm vụ 4: Xây dựng và triển khai kế hoạch công tác kiểm soát TTTHC; Kế hoạch rà soát, đánh giá TTTHC và phương án đơn giản hóa TTTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND huyện, UBND các xã, thị trấn thuộc huyện	Hoạt động 4: Ban hành Kế hoạch kiểm soát TTTHC; Kế hoạch, Báo cáo kết quả rà soát và phương án đơn giản hóa TTTHC	Báo cáo rà soát, đánh giá TTTHC; tích hợp, cung cấp trên Công dịch vụ công quốc gia đối với các thủ tục hành chính theo sự chỉ đạo của tỉnh	Các cơ quan, ban, ngành của huyện, UBND các xã, thị trấn	Văn phòng HDND - UBND huyện; các cơ quan, đơn vị có liên quan	Trong năm
4	Mục tiêu 4: Đảm bảo 100% thủ tục hành chính được công bố, công khai niêm yết tại Bộ phận một cửa các cấp theo đúng quy định; đảm bảo hồ sơ giải quyết TTTHC trả trước và đúng hạn đạt từ 95% trở lên	Nhiệm vụ 5: Công khai TTTHC bổ sung quy định và thực hiện giải quyết thủ tục hành chính đảm bảo quy trình, hồ sơ, thủ tục, rút ngắn thời gian giải quyết	Hoạt động 5: Thông kê, lập danh mục TTTHC được sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới; trình Chủ tịch UBND huyện	Quyết định công bố TTTHC; Bảng niêm yết công khai và các hình thức công khai khác theo quy định	Các cơ quan, ban, ngành huyện, UBND các xã, thị trấn	Văn phòng HDND - UBND huyện. Các cơ quan đơn vị có liên quan	Trong năm
IV	ÇÀI CÁCH TỔ CHỨC BỘ MÂY (1 Mục tiêu; 1 Nhiệm vụ; 2 Hoạt động)						

TT	1. Mục tiêu	2. Nhiệm vụ	3. Hoạt động	4. Kết quả/Sản phẩm	5. Cơ quan chủ trì	6. Cơ quan phối hợp	7. Thời gian hoàn thành
1	Mục tiêu 1: Tiếp tục thực hiện rà soát, sắp xếp, kiện toàn, tinh gọn đầu mối bên trong các tổ chức của hệ thống chính trị; giảm đầu mối, phân đầu chỉ còn các đơn vị sự nghiệp công lập phục vụ nhiệm vụ chính trị, phục vụ quản lý nhà nước và các đơn vị cung ứng các dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu	Nhiệm vụ 1: Tiếp tục triển khai rà soát, sắp xếp, kiện toàn, tinh gọn đầu mối bên trong các tổ chức của hệ thống chính trị; giảm đầu mối, phân đầu chỉ còn các đơn vị sự nghiệp công lập phục vụ nhiệm vụ chính trị, phục vụ quản lý nhà nước và các đơn vị cung ứng các dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu	<p>Hoạt động 1: Tiếp tục triển khai rà soát, sắp xếp, tinh gọn đầu mối tổ chức các cơ quan, đơn vị, giảm đầu mối tổ chức trung gian, khắc phục triệt để sự trùng lắp, chồng chéo chức năng, nhiệm vụ, đảm bảo nguyên tắc một tổ chức có thể đảm nhiệm nhiều việc, nhưng một việc chỉ do một tổ chức chủ trì và chịu trách nhiệm chính;</p> <p>Rà soát, sắp xếp, tổ chức lại tổ chức bộ máy các đơn vị sự nghiệp công lập không đáp ứng tiêu chí theo quy định</p> <p>Hoạt động 2: Tham mưu ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan, tổ chức, đơn vị</p>	Kế hoạch, Quyết định	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, ban, ngành huyện; các cơ quan, đơn vị có liên quan	Trong năm
V	CÁI CÁCH CHẾ ĐỘ CÔNG VỤ (1 Mục tiêu; 4 Nhiệm vụ; 6 Hoạt động)						
1	Mục tiêu 1: Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có cơ cấu hợp lý, đáp ứng tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm và khung năng lực theo quy định	Nhiệm vụ 1: Triển khai quyết định phê duyệt danh mục vị trí việc làm, cơ cấu ngạch công chức trong cơ quan hành chính, Ban hành Quyết định vị trí việc làm, chức danh nghề nghiệp viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập theo hướng dẫn của tỉnh	Hoạt động 1: Rà soát, đề nghị sửa đổi, bổ sung danh mục vị trí việc làm, cơ cấu ngạch công chức trong cơ quan hành chính, vị trí việc làm, chức danh nghề nghiệp viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập	Tờ trình	Các cơ quan, ban, ngành huyện, UBND các xã, thị trấn.		Sau khi có hướng dẫn của Trung ương, của tỉnh
		Nhiệm vụ 2: Tổ chức tuyển dụng công chức cấp xã	Hoạt động 2: Tham mưu UBND huyện quyết định phê duyệt danh mục vị trí việc làm, chức danh nghề nghiệp viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập	Quyết định	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, ban, ngành huyện	Trong năm
		Nhiệm vụ 3: Tổ chức tuyển dụng viên chức còn thiếu đảm bảo vị trí việc làm theo quy định; tổ chức nâng ngạch, chuyên ngạch, thăng hạng, chuyên chức danh nghề nghiệp cho công chức, viên chức dù điều kiện	Hoạt động 3: Tham mưu UBND huyện xây dựng Kế hoạch, thành lập Hội đồng tuyển dụng và thành lập các ban giúp việc Hội đồng tuyển dụng	Quyết định	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, ban, ngành huyện, UBND các xã, thị trấn.	Trong quý I
		Nhiệm vụ 4: Triển khai việc đổi mới nội dung, phương pháp đào tạo, bồi dưỡng, cập nhật kiến thức cho cán bộ, công chức, viên chức; Thực hiện chính sách khuyến khích cán bộ, công chức, viên chức học tập và tự học tập, không ngừng nâng cao ý thức, trách nhiệm, trình độ và năng lực trong thi hành công vụ.	Hoạt động 4: Ban hành Kế hoạch tuyển dụng viên chức, tổ chức xét bổ nhiệm và xếp lương cho giáo viên giảng dạy trong trường Mầm non và giáo dục phổ thông.	Kế hoạch	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn.	Trong năm
			Hoạt động 5: Ban hành Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức và các quyết định mở các lớp trong năm 2022	Quyết định, Kế hoạch	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn	Trong năm
			Hoạt động 6: Triển khai nội dung, chương trình, tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng, cập nhật kiến thức cho cán bộ, công chức, viên chức nói chung, cán bộ lãnh đạo người dân tộc thiểu số nói riêng theo kế hoạch của tỉnh	Các lớp đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng	Phòng Nội vụ	Các cơ quan có liên quan	Trong năm
VI	CÁI CÁCH TÀI CHÍNH CÔNG (1 Mục tiêu; 1 Nhiệm vụ; 1 Hoạt động)						

TT	1. Mục tiêu	2. Nhiệm vụ	3. Hoạt động	4. Kết quả/Sản phẩm	5. Cơ quan chủ trì	6. Cơ quan phối hợp	7. Thời gian hoàn thành
1	Mục tiêu 1: 100% các cơ quan, đơn vị sự nghiệp thực hiện tự chủ; Trong đó: 02 đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên (Ban quản lý công trình dự án PTKTXH; Ban quản lý rừng phòng hộ); 02 đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo một phần chi thường xuyên (Trung tâm phát triển quỹ đất; Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông);	Nhiệm vụ 1: Tiếp tục triển khai cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với cơ quan nhà nước và cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập	Hoạt động 1: Tham mưu UBND huyện trình HDND huyện ban hành Nghị quyết, tham mưu UBND huyện ban hành quyết định theo chương trình của UBND huyện trong năm Hoạt động 2: Thanh tra, kiểm tra theo kế hoạch đối với đơn vị quản lý hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn	Quyết định, Nghị quyết	Phòng Tài chính - Kế hoạch	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Trong năm
2							
VII XÂY DỰNG CHÍNH QUYỀN ĐIỆN TỬ (3 Mục tiêu; 3 Nhiệm vụ; 3 Hoạt động)							
1	Mục tiêu 1: Tổ chức thực hiện kế hoạch Phát triển chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng	Nhiệm vụ 1: Thực hiện kế hoạch Phát triển chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng từ huyện đến các xã, thị trấn.	Hoạt động 1: Ban hành kế hoạch Phát triển chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng	Kế hoạch; Báo cáo kết quả thực hiện	Văn phòng HDND - UBND huyện	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Trong năm
2	Mục tiêu 2: 40% hồ sơ công việc tại cấp huyện và 30% hồ sơ công việc tại cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (không bao gồm hồ sơ xử lý công việc có nội dung mật)	Nhiệm vụ 2: Thực hiện triển khai đề án Ipv6	Hoạt động 2: Thực hiện triển khai Ipv6 từng giai đoạn theo Đề án được phê duyệt	Địa chỉ Ipv6	Phòng Văn hóa - Thông tin	Các cơ quan, ban, ngành huyện; UBND các xã, thị trấn	Trong năm
3	Mục tiêu 3: Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và ứng dụng các tiến bộ khoa học, công nghệ thúc đẩy hoàn thành xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số	Nhiệm vụ 3: Thực hiện duy trì cơ sở dữ liệu thủ tục hành chính theo chỉ đạo của tỉnh	Hoạt động 3: Chuẩn hóa, điện tử hóa quy trình nghiệp vụ xử lý hồ sơ trên môi trường mạng, biểu mẫu, chế độ báo cáo; thực hiện số hóa hồ sơ, lưu trữ hồ sơ công việc điện tử của các cơ quan nhà nước theo quy định	Phần mềm lưu trữ điện tử, Tài liệu văn bản điện tử	Phòng Văn hóa - Thông tin	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Trong năm